

Bản án số: **34/2020/HNGĐ-ST**  
Ngày: 02/7/2020  
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Phương Đông.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Kiều Minh Sinh.

Bà Nguyễn Thị Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Huy Hoàng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**

Ông La Minh Dũng – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXX-ST ngày 23 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Chí Cún D, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: 52 Khu phố 4, ấp 2, xã P, Huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

**2. Bị đơn:** Ông Tsan Cẩm H (Tsan David C), sinh năm 1988

Địa chỉ: 1308E, 53 rd st Long B, C 9, USA (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo Đơn xin ly hôn ngày 14/10/2019 và bản tự khai, nguyên đơn bà Chí Cún D trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và Ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Việt Nam vào ngày 27/6/2013. Quá trình chung sống, do điều kiện xa cách nên không hiểu hết được tính cách của nhau, tính tình không hợp, tình cảm không còn. Do đó, bà Chí Cún D đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Tsan Cẩm H (Tsan David C).

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Do con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên bà Chí Cún D không không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.

- *Tại Bản trình bày ý kiến về việc đồng ý ly hôn và yêu cầu vắng mặt tại Tòa án vào ngày 18/7/2018 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự vào ngày 14/8/2018), bị đơn là ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân : Ông và bà Chí Cún D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai , Việt Nam vào ngày 27/6/2013. Quá trình chung sống , do điều kiện xa cách nên không thể quan tâm, chăm sóc nhau, không thể liên lạc và sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay . Do đó , xét thấy mục đích hôn nhân không còn, ông đồng ý ly hôn với bà Chí Cún D

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Do con chung , tài sản chung , nợ chung không có nên ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) không không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có ý kiến:*

1.Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

3.Về việc giải quyết vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 58, 59, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Chí Cún D, bà Chí Cún D được ly hôn với ông Tsan Cẩm H (Tsan David C). Về con chung , tài sản chung , nợ chung : không đặt ra xem xét , giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Chí Cún D và ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) đều có Đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà Chí Cún D và ông Tsan Cẩm H (Tsan David C).

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Chí Cún D và ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Việt Nam vào ngày 27/6/2013. Quá trình chung sống, do điều kiện xa cách nên ông bà không thể quan tâm, chăm sóc nhau, không thể thể liên lạc và sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay.

Do đó, xét thấy mục đích hôn nhân không còn, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Chí Cún D, giải quyết cho bà Chí Cún D được ly hôn ông Tsan Cẩm H (Tsan David C).

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung:

Bà Chí Cún D và ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm

Bà Chí Cún D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà Chí Cún D đã nộp theo biên lai thu số 0003572 ngày 14/10/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí bà Chí Cún D phải nộp.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Chí Cún D. Bà Chí Cún D được ly hôn với ông Tsan Cẩm H (Tsan David C).

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Chí Cún D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà Chí Cún D đã nộp theo biên lai thu số 0003572 ngày 14/10/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí bà Chí Cún D phải nộp.

4. Bà Chí Cún D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ông Tsan Cẩm H (Tsan David C) có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Đại sứ quán Nước CHXHCN Việt Nam tại Hoa Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Phương Đông**